

Số: /KH-UBND

Chà Tỏ, ngày tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035 trên địa bàn xã Chà Tỏ

Thực hiện Kế hoạch số 7443/KH-UBND ngày 23/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân xã Chà Tỏ xây dựng Kế hoạch triển khai, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi nhằm bảo đảm mọi trẻ em trong độ tuổi được đến trường, được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục để phát triển toàn diện; góp phần thực hiện bình đẳng trong tiếp cận giáo dục của mọi trẻ em, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và phát triển bền vững của xã.

2. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2028: 100% trường trong xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3 đến 5 tuổi.

Đến năm 2030: 100% trường đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3 đến 5 tuổi. Xã đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Tỷ lệ huy động trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đi học tại các cơ sở GDMN đạt 100%. Tỷ lệ trẻ em 3 tuổi, 4 tuổi, 5 tuổi được đánh giá hoàn thành chương trình GDMN hằng năm đạt từ 100%.

100% cơ sở giáo dục mầm non có đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi theo quy định để tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mẫu giáo theo Chương trình GDMN.

Các cơ sở GDMN có đủ giáo viên dạy trẻ mẫu giáo và người thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, 100% giáo viên dạy trẻ mẫu giáo đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, sự phối hợp đồng bộ giữa các cấp, các ngành trong triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

Quán triệt sâu sắc các chủ trương, quan điểm của Đảng, Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị.

Nêu cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; phát huy trách nhiệm của các ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền vận động, huy động trẻ em đến trường; đảm bảo nguồn lực thực hiện và kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Tiếp tục kiện toàn và đẩy mạnh hoạt động của Ban Chỉ đạo PCGD-XMC cấp xã. Đưa nội dung phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và chương trình công tác của xã hằng năm; xác định cụ thể trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức đối với phát triển giáo dục đào tạo và thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

2. Tiếp tục huy động trẻ đến trường; rà soát, sắp xếp, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non

Tăng cường các hoạt động phối hợp liên ngành trong việc điều tra, cập nhật thông tin về trẻ em trong độ tuổi vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư làm cơ sở cho việc huy động trẻ đi học và lập hồ sơ phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Thực hiện rà soát, quy hoạch mạng lưới trường mầm non, điểm trường lẻ, cơ sở GDMN ngoài công lập phù hợp với quy hoạch chung của tỉnh, điều kiện giao thông đi lại và đặc điểm phân bố dân cư của địa phương. Ưu tiên quỹ đất để mở rộng diện tích các điểm trường mầm non và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các nhà trường.

Khuyến khích phát triển quy mô GDMN ngoài công lập; quan tâm dành quỹ đất, cơ sở vật chất dôi dư cho các doanh nghiệp, cá nhân thuê để thành lập các cơ sở GDMN tư thục, dân lập.

3. Tăng cường đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu phát triển chương trình giáo dục ở các nhà trường

Tăng cường các nguồn vốn đầu tư, vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia để xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu phát triển về quy mô và thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo hướng chuẩn hóa, hiện đại, theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) quy định Tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020. Ưu tiên bố trí vốn đầu tư theo hướng tập trung, tránh dàn trải để nâng

cao hiệu quả sử dụng kinh phí, bảo đảm tiến độ và tính bền vững công tác phổ cập GDMN cho trẻ 3 đến 5 tuổi.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ phát triển GDMN vùng khó khăn theo Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 15/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình “Hỗ trợ phát triển GDMN vùng khó khăn giai đoạn 2022-2030, tỉnh Điện Biên”.

Ưu tiên dành quỹ đất sạch, cho phép chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất sang đất giáo dục; tập trung giải phóng mặt bằng, giao đất sạch cho các trường mầm non; ưu tiên dành trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp cho các cơ sở GDMN.

Tổ chức khảo sát hiện trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi tại tất cả các cơ sở GDMN trên địa bàn nhằm phân loại mức độ thiếu, xuống cấp, hư hỏng và lập danh mục ưu tiên đầu tư, sửa chữa, bổ sung kịp thời.

Chỉ đạo các cơ sở GDMN bảo quản, khai thác, sử dụng thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đúng mục đích, an toàn, hiệu quả; tiếp tục duy trì phong trào tự làm đồ dùng, đồ chơi cho trẻ ở các cơ sở GDMN.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 2185/KH-UBND ngày 20/5/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57- NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Tăng cường các điều kiện bảo đảm về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, các nền tảng số trong công tác quản lý, quản trị trường học và thực hiện các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em. Tăng cường thiết bị hỗ trợ dạy học hiện đại, phần mềm học tập cho trẻ mầm non.

4. Bảo đảm về số lượng và chất lượng đội ngũ nhà giáo, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non

Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cấp học Mầm non trong toàn xã; xác định nhu cầu tuyển dụng, bố trí, luân chuyển hằng năm theo định mức quy định và ưu tiên cho các cơ sở GDMN ở vùng đặc biệt khó khăn.

Đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch và phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên cấp học Mầm non; chú trọng bồi dưỡng phẩm chất và nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình GDMN.

Thực hiện có hiệu quả, công khai, minh bạch việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo trong cấp học Mầm non.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với đội ngũ nhà giáo, nhân viên và người tham gia thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong đổi mới, sáng tạo và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, góp phần thực hiện thành công mục tiêu phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

5. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ trẻ em

Tiếp tục nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non đặc biệt là ở các điểm trường lẻ, các trường vùng đặc biệt khó khăn. Nâng cao chất lượng tổ chức ăn bán trú, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, béo phì; tăng cường phối hợp liên ngành trong việc khám sức khỏe định kỳ, tiêm chủng, phòng bệnh, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ và hỗ trợ trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh khó khăn ra lớp, học hòa nhập;

Thực hiện nghiêm túc Chương trình GDMN; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chuyên đề chuyên môn sâu của cấp học, tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số; nâng cao chất lượng hoạt động của thư viện trường học; tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy ở các lớp ghép; tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ theo hướng thực hành, trải nghiệm, ứng dụng các phương pháp dạy học tiến tiến, hiện đại đặc biệt là phương pháp STEM/STEAM;

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, các nền tảng công nghệ số trong các hoạt động quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ ở các cơ sở GDMN. Tiếp tục thực hiện Chương trình Làm quen tiếng Anh trong các cơ sở GDMN theo quy định.

Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chính sách Nhà nước hỗ trợ cho trẻ em theo quy định hiện hành.

6. Đẩy mạnh truyền thông, vận động cộng đồng

Quán triệt, tổ chức thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, kế hoạch của trung ương và của tỉnh về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; công khai, minh bạch về trách nhiệm của các cấp quản lý, các tổ chức, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ.

Đẩy mạnh, đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cộng đồng và các gia đình; nâng cao chất lượng các hoạt động truyền thông qua các trang mạng xã hội, các nền tảng công nghệ số.

Nội dung truyền thông tập trung vào chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; mục đích, ý nghĩa của công tác phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trong nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ làm nền tảng vững chắc góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực; các chính sách hỗ trợ đối với trẻ em, giáo viên và cơ sở giáo dục mầm non, đặc biệt ở vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số và nhiệm vụ phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi là trách nhiệm của toàn xã hội, là quyền lợi và nghĩa vụ của mỗi gia đình, mỗi trẻ em.

Tăng cường các hình thức tuyên truyền; phát huy vai trò người có uy tín trong cộng đồng để đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động; triển khai hiệu

quả tuyên truyền song ngữ Tiếng Việt - Tiếng dân tộc thiểu số tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

7. Khuyến khích xã hội hóa giáo dục mầm non

Tăng cường triển khai, tổ chức thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về công tác xã hội hóa giáo dục; tích cực tìm kiếm các nguồn lực, tạo môi trường thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia phát triển GDMN.

Đa dạng hóa hoạt động thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức đề huy động sự tham gia của toàn xã hội vào phát triển sự nghiệp giáo dục và thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; đẩy mạnh các hoạt động khuyến học, khuyến tài; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, tích cực; gắn công tác xã hội hóa giáo dục với việc xây dựng thôn, bản, tổ dân phố văn hóa.

Tăng cường huy động cán bộ hưu trí, các hội viên, đoàn viên của các tổ chức đoàn thể, bộ đội biên phòng tham gia dạy tiếng Việt, xây dựng môi trường tăng cường tiếng Việt cho người dân tộc thiểu số nói chung và trẻ mầm non người dân tộc thiểu số trên địa bàn nói riêng. Huy động các doanh nghiệp, các tổ chức, các nhà hảo tâm hỗ trợ nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ ở các cơ sở GDMN.

Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ; tăng cường công tác giám sát, phản hồi của cộng đồng xã hội về chất lượng GDMN trên địa bàn.

8. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá, hỗ trợ và công nhận đạt chuẩn, duy trì đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

Hàng năm, xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá, công nhận, giám sát về thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại các địa phương, các cơ sở GDMN.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm tra, quản lý dữ liệu về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Tăng cường phối hợp liên ngành (Giáo dục - Y tế - Công an - UBND cấp xã) trong việc rà soát đối tượng trẻ em, quản lý biến động về dân số trong độ tuổi mầm non, cập nhật trẻ khuyết tật và trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

Tổ chức rà soát, cập nhật số liệu, kiểm tra, công nhận kết quả phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi hàng năm theo quy định.

Tổ chức tập huấn nghiệp vụ phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, hỗ trợ kỹ thuật cho các cán bộ quản lý, chuyên viên, giáo viên, nhân viên tham gia thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

III. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi được sử dụng từ nguồn ngân sách sự nghiệp giáo dục, các chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn vốn xã hội hóa giáo dục và các nguồn vốn huy

động hợp pháp khác.

Căn cứ nội dung Kế hoạch phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, chức năng, nhiệm vụ được giao, đơn vị lập dự toán thực hiện hàng năm và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định hiện hành. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Cơ quan thường trực giúp UBND xã tổ chức thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non (GDMN) cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; tham mưu giúp UBND xã ban hành Kế hoạch thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; đưa chỉ tiêu phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi vào các văn kiện của Đảng, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Chủ động tổ chức triển khai, theo dõi tiến độ thực hiện; hướng dẫn, chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ; tập trung đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN đủ về số lượng, bảo đảm về trình độ đào tạo và đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định đảm bảo theo định mức quy định để thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá, định kỳ báo cáo UBND xã, Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định. Tham mưu giúp UBND xã kiểm tra, công nhận trường đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, đề nghị Sở GD&ĐT kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Chủ trì, tham mưu giúp UBND xã chỉ tiêu giao biên chế cho ngành Giáo dục; thực hiện các chế độ, chính sách; tuyển dụng, sử dụng đội ngũ nhà giáo, người lao động cấp học Mầm non đáp ứng các điều kiện về đội ngũ để thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo quy định (nếu có).

Chủ trì, tham mưu thực hiện chính sách hỗ trợ, giúp đỡ trẻ em thuộc đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn theo quy định.

Chủ trì tham mưu tổ chức sơ kết và tổng kết kế hoạch; đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

2. Công an xã

Phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội, cập nhật, chia sẻ và cung cấp dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác định, huy động đầy đủ đối tượng trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trong diện phổ cập GDMN. Đảm bảo việc cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, đúng quy định, đặc biệt là đối với nhóm đối tượng trẻ em được hưởng chính sách hỗ trợ. Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu cá nhân trong quá trình khai thác, sử dụng phục vụ công tác phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn xã.

3. Phòng Kinh tế

Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội và các cơ quan liên quan trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Xác định quỹ đất, quy hoạch sử dụng đất, mặt bằng xây dựng các công trình trường mầm non, nhà công vụ giáo viên bảo đảm phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương.

Chủ trì thẩm định các thủ tục môi trường của các dự án xây dựng trường mầm non. Hướng dẫn, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường trong quá trình triển khai thi công và hoạt động theo quy định.

Chủ trì thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án xây dựng trường mầm non. Hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường, sử dụng hợp lý tài nguyên trong quá trình xây dựng, vận hành các công trình trường mầm non.

4. Trạm Y tế

Phối hợp với ngành Giáo dục triển khai các hoạt động y tế trường học; dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm và thực hiện các chương trình tiêm chủng, khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh cho trẻ em trong các cơ sở GDMN; bồi dưỡng giáo viên, nhân viên y tế các trường mầm non về công tác y tế trường học khi được UBND xã ủy quyền.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Tăng cường công tác tuyên truyền về vai trò của GDMN, quyền được đi học của trẻ từ 3 đến 5 tuổi; mục đích, nội dung, ý nghĩa, kết quả của phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; tuyên truyền nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo, gương điển hình tiên tiến trong thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức hội quần chúng trực thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân đưa trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đến trường đầy đủ, đi học chuyên cần đặc biệt là hỗ trợ trẻ em ở các gia đình khó khăn, hộ nghèo; vận động các thành viên của tổ chức tham gia hỗ trợ việc tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em ở trường mầm non.

Vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài xã hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cho các nhà trường và ủng hộ Quỹ khuyến học của địa phương góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hỗ trợ thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Phối hợp tôn vinh, biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu có đóng góp cho GDMN vùng đặc biệt khó khăn (nếu có).

7. Các cơ sở giáo dục mầm non và gia đình trẻ

Các cơ sở GDMN có trách nhiệm tổ chức thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định.

Gia đình có trách nhiệm tạo điều kiện cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi được đến trường, lớp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục tại các cơ sở GDMN để đạt tiêu chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

(Có phụ lục 01 đến 07 kèm theo).

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo phù hợp với tình hình, điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng (trước ngày 01/5) và báo cáo 01 năm (trước ngày 01/11) gửi về UBND xã qua (Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, báo cáo Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035 của xã Chà Tở./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các thành viên BCD PCGD-XMC cấp xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các đơn vị Trường trực thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Lò Văn Biên